

Số: /2023/QĐ-UBND Sóc Trăng, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật trực thuộc Sở Nông nghiệp
và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/04/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định 107/2020/NĐ-CP ngày 14/09/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/04/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Thủ trưởng các Sở, ban ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân

các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ NN&PTNT;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL – Bộ tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP. Tỉnh ủy, các Ban Đảng;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- HTĐT: sotp@soctrang.gov.vn;
- Lưu: TH, KT.

CHỦ TỊCH

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2023/QĐ-UBND ngày tháng năm
2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

CHƯƠNG I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật là cơ quan chuyên môn trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Giám đốc Sở tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành và tổ chức thực thi pháp luật về sản xuất trồng trọt; giống cây trồng nông nghiệp; sử dụng đất để sản xuất nông nghiệp; phân bón; thuốc bảo vệ thực vật; kế hoạch phòng chống sinh vật gây hại; kiểm dịch thực vật nội địa; quản lý mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói và quản lý dịch vụ công thuộc phạm vi lĩnh vực được giao trên địa bàn tỉnh.

2. Chi cục chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Trồng trọt và Cục Bảo vệ thực vật trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng, được Ngân sách nhà nước cấp kinh phí hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Tham mưu cho Sở Nông nghiệp và PTNT trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền: kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với địa phương, cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa trên địa bàn; kế hoạch phát triển trồng trọt của địa phương; chính sách hỗ trợ sản xuất, buôn bán, sử dụng giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật; kế hoạch phòng chống sinh vật gây hại, kiểm dịch thực vật nội địa; quản lý mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói;

2. Giúp Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo thực hiện cơ cấu giống, thời vụ, kỹ thuật canh tác, thu hoạch, bảo quản, chế biến sản phẩm nông nghiệp; xây dựng và tổ chức thực hiện vùng không nhiễm sinh vật gây hại trên địa bàn; tổ chức phòng, chống dịch, thực hiện các biện pháp bảo vệ sản xuất khi xảy ra dịch hại thực vật; thống kê, đánh giá thiệt hại do dịch gây ra; thực hiện chính sách hỗ trợ ổn định đời

sống, khôi phục sản xuất; tổ chức thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng; xây dựng cơ sở dữ liệu về hoạt động trồng trọt trên địa bàn tỉnh và cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về trồng trọt; xây dựng cơ sở dữ liệu về bảo vệ và kiểm dịch thực vật;

3. Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện hoạt động trồng trọt; phát triển vùng sản xuất cây trồng, sản xuất nông sản thực phẩm an toàn trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng, bảo vệ và cải tạo nâng cao độ phì đất nông nghiệp, chống xói mòn, sa mạc hoá và sạt lở đất; tham mưu cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc cấp hoặc thu hồi mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

4. Hướng dẫn và tổ chức thực hiện kiểm dịch nội địa về thực vật trên địa bàn tỉnh theo quy định;

5. Tổ chức thực hiện công tác thu thập, lưu trữ, bảo tồn, khai thác nguồn gen giống cây trồng; quản lý giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và các vật tư khác phục vụ sản xuất nông nghiệp theo quy định của pháp luật;

6. Quản lý và sử dụng dự trữ địa phương về giống cây trồng, thuốc bảo vệ thực vật và các vật tư hàng hóa thuộc lĩnh vực trồng trọt trên địa bàn tỉnh sau khi được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt;

7. Hướng dẫn và tổ chức xây dựng mô hình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp.

8. Cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi các loại giấy chứng nhận, giấy xác nhận, giấy phép, chứng chỉ hành nghề thuộc lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật theo quy định của pháp luật hoặc phân công, ủy quyền của Sở Nông nghiệp và PTNT và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

9. Thực hiện công tác kiểm tra giám sát; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và xử lý vi phạm về việc chấp hành pháp luật trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật hoặc phân công, ủy quyền của Sở Nông nghiệp và PTNT.

10. Thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực trồng trọt và BVTV theo quy định.

11. Thực hiện chế độ thông báo, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất tình hình, kết quả công tác trồng trọt, bảo vệ thực vật và các hoạt động khác có liên quan ở địa phương theo quy định với cơ quan quản lý trực tiếp và cơ quan chuyên ngành cấp trên;;

12. Tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính; quản lý tổ chức, biên chế công chức, số lượng người làm việc, tài chính, tài sản được giao theo phân cấp của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của pháp luật. Thực hiện hợp đồng và hướng dẫn, quản lý nhân viên kỹ thuật trồng trọt, bảo vệ thực vật cấp cơ sở theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

CHƯƠNG II CƠ CẤU TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ

Điều 3. Cơ cấu lãnh đạo

1. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật có Chi cục trưởng và 2 Phó Chi cục trưởng do Giám đốc Sở bổ nhiệm theo phân cấp.

2. Chi cục trưởng chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục và thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

3. Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng phụ trách một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Chi cục.

4. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng kỷ luật và thực hiện chế độ chính sách đối với Lãnh đạo Chi cục thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và quy định của tỉnh.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Phòng Hành chính và Thanh tra, pháp chế.

2. Phòng Kỹ thuật nghiệp vụ.

3. Trạm Kiểm dịch thực vật và Quản lý vùng trồng.

4. Các đơn vị trực thuộc : 11 Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật đặt tại huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

5. Các phòng, Trạm chuyên môn và các Trạm trực thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật có số lượng cấp phó phù hợp với tiêu chí quy định, đối với tổ chức hành chính quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ; đối với tổ chức sự nghiệp quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ và các công chức, viên chức thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

Điều 5. Biên chế

1. Biên chế của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật nằm trong biên chế của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn do Chủ tịch UBND tỉnh phân bổ hàng năm.

2. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật được hợp đồng nhân viên chuyên môn, kỹ thuật hợp đồng trên địa bàn cấp xã theo quy định.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thực hiện những nhiệm vụ sau:

1. Tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.
2. Thực hiện việc bố trí, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy để tổ chức thực hiện hiệu quả chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật.
3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc hoặc cần sửa đổi bổ sung Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, quyết định./.